

Số: **400**/GD-TCHC

V/v: Công bố Báo cáo thường niên
năm 2019

Tp. Hồ Chí Minh, ngày **20** tháng 3 năm 2020

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.
2. Mã chứng khoán: GDW
3. Địa chỉ trụ sở chính: 2Bis Nơ Trang Long, Phường 14, quận Bình Thạnh, TP. HCM.
4. Điện thoại : 38 412 656 Fax: 38 412 524.
5. Người thực hiện công bố thông tin:
 - Họ và tên: Ông Nguyễn Văn Đăng - Giám đốc Công ty
 - Địa chỉ: 118/8 Hương Lộ 14, phường Tân Thới Hòa, Tân Phú, TP. HCM.
 - Điện thoại:
+ Di động: 0913855252; Cơ quan: (08)38412655; Fax: (08)38418524

6. Loại thông tin công bố:

24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

7. Nội dung công bố thông tin:

Thực hiện Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2016 tại khoản 2 Điều 8 quy định về việc Công ty niêm yết phải ***công bố báo cáo thường niên chậm nhất là 20 ngày sau ngày công bố báo cáo tài chính năm được kiểm toán nhưng không vượt quá 120 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.***

8. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử Công ty
: www.capnuocgiadinh.vn (vào mục Tin cổ đông)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2019.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Trưởng ban KS;
- Ban Giám đốc;
- KTT Công ty;
- Lưu (NQCT).

Người đại diện pháp luật
Giám đốc

Nguyễn Văn Đăng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019

(Tháng 3 năm 2020)

c) Niêm yết:

- Việc chuyển đổi, kêu gọi vốn góp từ khu vực ngoài quốc doanh đã thu hút gần 300 nhà đầu tư, do vậy Công ty đủ điều kiện trở thành công ty đại chúng theo qui định pháp luật.
- Năm 2009, Công ty tiến hành các thủ tục đăng ký niêm yết chứng khoán trên sàn UPCoM theo qui định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Ngày 15/6/2010, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết trên sàn với mã chứng khoán GDW.
- Ngày 18/12/2018, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định đã chính thức được niêm yết trên sàn giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.

d) Các sự kiện khác:

- Đăng ký bảo hộ nhãn hiệu: Kể từ 10/3/2009, các ngành nghề hoạt động của Công ty được bảo hộ với tên gọi và logo Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định bằng Giấy chứng nhận do Cục sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam cấp.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a) Ngành nghề kinh doanh:

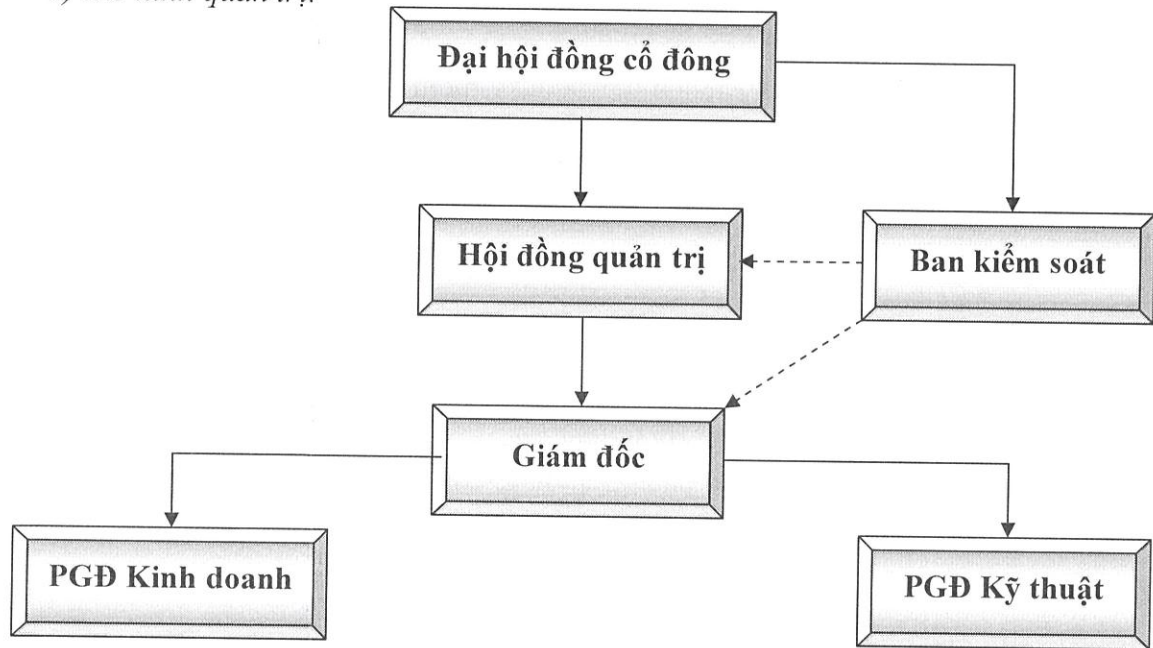
- Ngày 17/01/2007, Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu với các ngành nghề: Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước; cung ứng, kinh doanh nước sạch (trên địa bàn được giao); tư vấn xây dựng các công trình cấp nước, công trình dân dụng – công nghiệp; thiết kế, xây dựng các công trình cấp nước; tái lập mặt đường, san lấp mặt bằng.
- Ngày 16/7/2011, ngành nghề kinh doanh của Công ty được bổ sung các lĩnh vực: xây dựng công trình đường sắt và đường bộ, vận tải hàng hóa bằng đường bộ; sản xuất, kinh doanh đồ uống không cồn, nước khoáng; kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất.
- Ngày 27/12/2013, đăng ký thay đổi lần thứ ba Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần.
- Ngày 20/9/2017, đăng ký thay đổi lần thứ tư Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần.

b) Địa bàn kinh doanh:

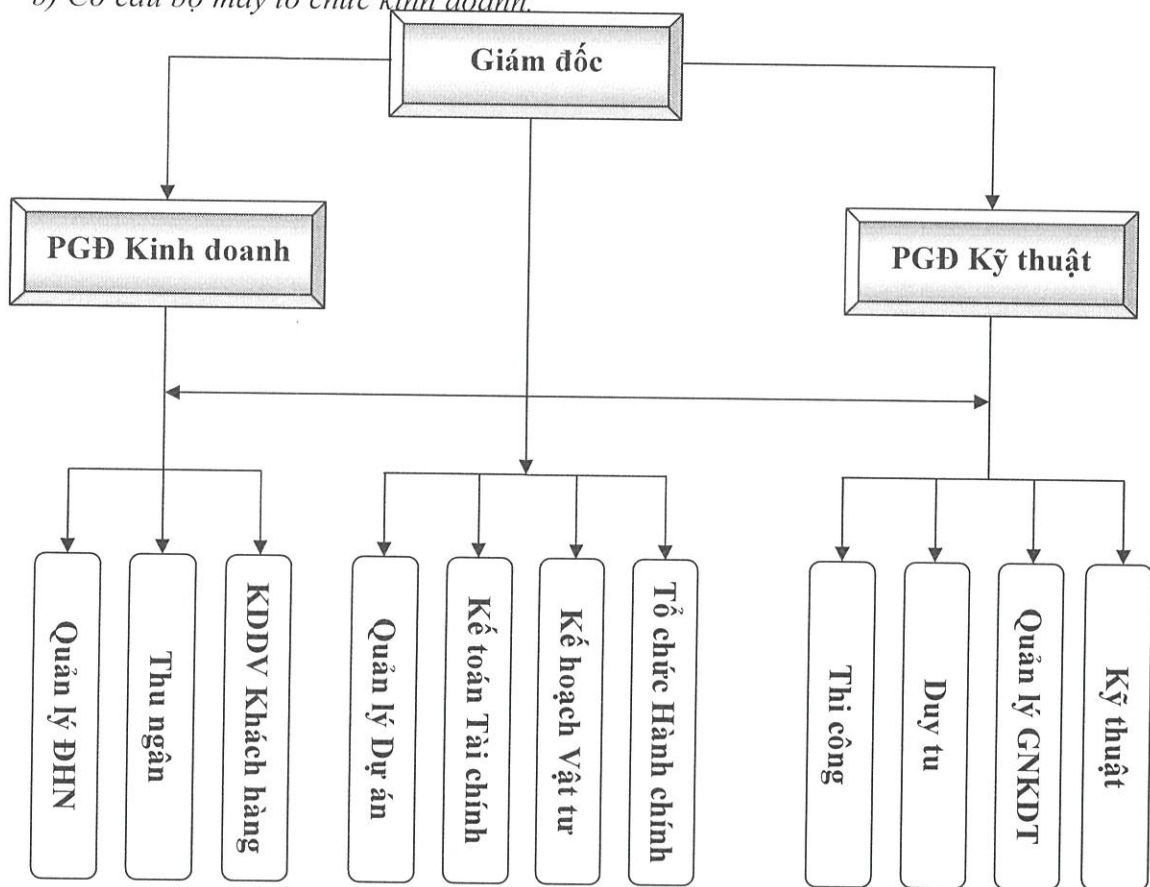
- Công ty hoạt động trên địa bàn được Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV giao, gồm: quận Bình Thạnh, quận Phú Nhuận, Phường 12, 13, 14 Quận 3 và Phường 1 quận Gò Vấp.

3. Thông tin về mô hình quản trị và tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a) Mô hình quản trị:



b) Cơ cấu bộ máy tổ chức kinh doanh:



*Ghi chú: Quản lý GNKDT: Phòng Quản lý Giám nước không doanh thu.

Quản lý ĐHN: Đội Quản lý Đồng hồ nước.

KDDV Khách hàng: Phòng Kinh doanh dịch vụ khách hàng.

4. Định hướng phát triển

a. Mục tiêu chủ yếu:

Để xây dựng một doanh nghiệp cấp nước thân thiện và hiện đại, làm tròn sứ mệnh cấp nước phục vụ dân sinh, định hướng của Công ty trong thời gian tới là:

- Tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng nước của khách hàng trên địa bàn; duy trì bền vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch;
- Tiếp tục triển khai các giải pháp chuyên môn tích cực nhằm giảm bền vững nước thất thoát thất thu; quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch, góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung;
- Nâng cao mức ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và khai thác dữ liệu phục vụ hoạt động cấp nước ngày càng chuyên nghiệp; tiếp tục cải cách hành chính theo hướng giảm, bỏ thủ tục nội bộ, tăng tính tiện ích và thuận lợi cho khách hàng;
- Khai thác tốt các mối quan hệ về liên doanh, liên kết nhằm mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh như sản xuất-kinh doanh nước uống đóng chai với yêu cầu đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty;

b. Chiến lược phát triển trung hạn và dài hạn:

- Tiếp tục thực hiện có chiều sâu chương trình giảm nước thất thoát thất thu nhằm kéo giảm tỷ lệ nước thất thoát; tiếp tục phát huy có hiệu quả việc huy động các nguồn vốn vay thương mại để triển khai các dự án về mạng lưới cấp nước;
- Thực hiện tốt các giải pháp quản lý mạng lưới cấp nước và chăm sóc khách hàng ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ; quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung.

c. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành đối với chế độ tài chính -kế toán doanh nghiệp, làm tròn nghĩa vụ với ngân sách;
- Thực hiện đúng các quy định nghiệp vụ về sản xuất kinh doanh nước sạch, về quản lý lao động tiền lương;
- Thực hiện nghiêm chế độ bảo vệ hệ thống công trình ngầm đô thị trong thi công hệ thống cấp nước; xây dựng hình ảnh một doanh nghiệp cấp nước có dịch vụ tốt, thân thiện, hướng đến khách hàng, bảo đảm nhu cầu sử dụng nước sạch của tất cả dân cư và các tổ chức trên địa bàn phục vụ.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2019

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tăng trưởng (%)	So với KH (%)
(A)	(B)	(1)	(2)	(3)	(4)=3/1	(5)=3/2
1. Sản lượng nước cung cấp	Tr.m ³	51,564	52,000	53,654	104,05	103,18
2. Gắn mới ĐHN	Cái	1,254	500	1.174	93,62	234,80
3. Thay ĐHN các cỡ	Cái	26.658	26.015	26.939	101,05	103,55
4. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước	%	100	100	100	100	100
5. Cải tạo nâng cấp đường ống	Mét	2.301	3.568	3.425	148,85	95,99
6. Đầu tư thay mới/Sửa chữa ống mục	Mét	1.663	440	380	22,85	86,36
7. Công trình Giảm nước thất thoát thất thu	Mét	8.187	13.473	4.468	54,57	33,16
8. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	491,136	493,720	520,569	105,99	105,44
9. Doanh thu tiền nước	Tỷ đồng	484,261	489,320	512,239	105,78	104,68
10. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	18,430	18,350	21,001	113,95	114,45
11. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	79,275	79,753	84,126	106,12	105,48
12. Cổ tức	%	10		10 (DK)		

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách và lý lịch Ban điều hành:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ đại diện/sở hữu cổ phần (%)
01	Nguyễn Văn Đăng	Giám đốc	12,80
02	Đặng Ngọc Hà	PGĐ Kinh doanh	0
03	Phạm Long Châu	PGĐ Kỹ thuật	0
04	Hoàng Văn Hùng	Kế toán trưởng	0,02

❖ Giám đốc

- Họ và tên: Nguyễn Văn Đăng Giới tính: Nam
- Số CMND: 024488166 Ngày cấp: 22/6/2006 Nơi cấp: Tp.HCM
- Ngày sinh: 24/12/1974 Nơi sinh: Bến Tre
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Bến Tre
- Địa chỉ thường trú: 118/8 Hương Lộ 14, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

❖ **Phó Giám đốc Kinh doanh**

- Họ và tên: Đặng Ngọc Hà Giới tính: Nam
- Số CMND: 021685178 Ngày cấp: 19/01/2015 Nơi cấp: Tp.HCM
- Ngày sinh: 20/7/1968 Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thành phố Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú: 83/1/2 Trương Đăng Quế, quận Gò Vấp, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

❖ **Phó Giám đốc Kỹ thuật**

- Họ và tên: Phạm Long Châu Giới tính: Nam
- Số CMND: 024211543 Ngày cấp: 27/8/2004 Nơi cấp: Tp.HCM
- Ngày sinh: 17/11/1966 Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú: 138 (24/7) Đường 17, KP3, P.Tân Kiềng, Q.7, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cấp thoát nước đô thị.

❖ **Kế toán trưởng**

- Họ và tên: Hoàng Văn Hùng Giới tính: Nam
- Số CMND: 021454979 Ngày cấp: 14/03/2003 Nơi cấp: Tp.HCM
- Ngày sinh: 04/11/1962 Nơi sinh: Vĩnh Phúc
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tam Dương - Vĩnh Phúc
- Địa chỉ thường trú: 57 Bùi Quang Là, Phường 12, quận Gò Vấp, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán

b. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Tính đến ngày 31/3/2020, tổng số nhân sự của Công ty là 329 người, trong đó cán bộ công nhân viên nữ là 61 người.

- Người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trợ cấp thất nghiệp,... theo qui định pháp luật.

- Về chính sách phúc lợi của Công ty, hàng năm cán bộ, công nhân viên đều được trang bị đồ bảo hộ lao động đối với đội ngũ công nhân viên lao động trực tiếp ngoài công trường và trang bị đồng phục đối với các bộ phận còn lại. Năm 2019, Công ty cũng đã tổ chức cho cán bộ công nhân viên tham quan du lịch, nghỉ mát. Ngoài ra, Công ty cũng có chính sách trợ cấp khó khăn, tổ chức thăm hỏi khi cán bộ, công nhân viên hoặc thân nhân ốm đau, gia đình có ma chay, cưới hỏi,... và quà tặng nhân những ngày lễ lớn trong năm, tổ chức cho nữ cán bộ công nhân viên tham quan, tìm hiểu lịch sử dân tộc nhân ngày quốc tế phụ nữ.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Do đặc điểm của công ty là phục vụ cung cấp nước sạch cho địa bàn dân cư mà công ty kinh doanh giá trị tài sản cố định chủ yếu là các tuyến ống mạng lưới cấp nước cấp 3 nên giá trị rất lớn.

- Trong năm số khấu hao tài sản cố định có giá trị khá lớn trên 28,129 tỷ đồng tương ứng với đầu tư mới, nâng cấp hoàn thiện cho các tuyến ống cũng rất nhiều. Trong năm nay công ty đã thực hiện các dự án xây dựng với số liệu như sau:

- Số dư đầu kỳ các dự án chuyển tiếp: 7.451.072.929 đ.
- Số phát sinh đầu tư thêm các dự án (kể cả dự án chuyển tiếp và đầu tư mới): 13.291.210.657 đ.
- Số phát sinh dự án hoàn thành chuyển thành tài sản cố định mới: 14.848.012.768 đ.
- Số dư cuối kỳ các dự án chuyển tiếp năm sau: 5.894.270.818 đ.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	275.950.956.402	300.691.241.589	+8,96
Doanh thu thuần	488.592.009.554	518.315.870.385	+6,08
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	17.252.270.786	21.116.463.645	+22,39
Lợi nhuận khác	1.177.443.106	-115.448.456	
Lợi nhuận trước thuế	18.429.713.892	21.001.015.189	+13,95
Lợi nhuận sau thuế	15.162.512.892	17.112.044.273	+12,85
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	Chờ Đại hội 2020	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
Chỉ tiêu khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,06 lần	1,16 lần	+9,43%
+ Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ – hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,89 lần	1,03 lần	+15,73%
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,45	0,48	+6,66%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,82	0,94	+14,63%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	22,63 vòng	21,68 vòng	-4,19%
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,77	1,72	-2,82%
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,031	0,033	+6,45%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,100	0,110	+10,00%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,055	0,056	+1,82%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,035	0,040	+14,28%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 9.500.000
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 9.500.000
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0

b) Cơ cấu cổ đông (theo số liệu chốt ngày 12/02/2020):

Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 12/02/2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định, Công ty có 294 cổ đông sở hữu 9.500.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Cơ cấu cổ đông được phân loại như sau:

Tiêu chí phân loại cổ đông theo		Cổ đông		Cổ phần sở hữu	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Qui mô	Lớn	03	1,02	7.719.688	81,26
	Nhỏ	291	98,98	1.780.312	18,74
Loại hình	Tổ chức	07	2,38	8.327.498	87,66
	Cá nhân	287	97,62	1.172.502	12,34
Lãnh thổ	Trong nước	290	98,64	8.998.600	94,72
	Nước ngoài	04	1,36	501.400	5,28
Nguồn vốn	Nhà nước	02	0,68	4.907.700	51,66
	Khác	292	99,32	4.592.300	48,34

c) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, người có liên quan và cổ đông lớn:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Phân loại	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Trên tinh thần đoàn kết, thể hiện được năng lực chỉ huy, tâm huyết xây dựng đơn vị, Ban điều hành công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao qua các con số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu đều đạt kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2018 cụ thể: sản lượng tăng 4,05%, tổng doanh thu tăng 5,99% trong đó doanh thu tiền nước tăng 5,78%, lợi nhuận trước thuế tăng 13,95%, duy trì bền vững 100% hộ dân được cấp nước sạch, an toàn liên tục với 136.173 danh bạ được đấu nối thông qua mạng lưới quản lý của 77 DMA, DMZ. Lần đầu tiên Ban điều hành triển khai lắp đặt các đồng hồ nước thông minh tại các DMA có tỷ lệ thất thoát nước cao, nhằm mục đích kiểm soát việc ghi nhận chỉ số, hạn chế các trường hợp nhà đóng cửa, tăng năng suất lao động và giảm được chi phí dời đồng hồ ra ngoài bất động sản.
- Công tác đầu tư xây dựng: hoàn thành 100% kế hoạch đề ra thi công hoàn tất 05 công trình đăng ký;
- Công tác giảm nước thất thoát thất thu tại các khu vực DMA và DMZ tiếp tục đạt kết quả khả quan. Tỷ lệ thất thoát nước bình quân năm 2019 ở mức 15,79%, giảm 1,00% so với năm 2018.
- Công tác triển khai phần mềm quản lý và hóa đơn điện tử: đã áp dụng hóa đơn điện tử các dịch vụ cấp nước tại phòng Kế toán Tài chính và hóa đơn điện tử tiền nước từ tháng 10 năm 2019.

- Triển khai không thu tiền nước tại nhà khách hàng phường 12,13,14 Quận 3 và quận Phú Nhuận và dịch vụ dò tìm, sửa chữa khắc phục sự cố rò rỉ ống trong nhà khách hàng góp phần đảm bảo an toàn nguồn tiền và gia tăng chất lượng chăm sóc khách hàng.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản của công ty chủ yếu phục vụ cho công việc kinh doanh chính là cung cấp nước sạch cho dân cư trên địa bàn.

$$\begin{aligned} \text{- Hiệu suất sử dụng toàn bộ tài sản} &= \text{Doanh thu thuần} / \text{Tổng tài sản} \\ &= 518.315.870.385 / 300.691.241.589 = 1,72 \end{aligned}$$

Tức là có 1 đồng tài sản tạo ra 1,72 đồng doanh thu.

$$\begin{aligned} \text{- Hiệu suất sử dụng tài sản cố định} &= \text{Doanh thu thuần} / \text{Tài sản cố định} \\ &= 518.315.870.385 / 155.138.073.251 = 3,34 \end{aligned}$$

Tức là có 1 đồng tài sản tạo ra 3,34 đồng doanh thu.

$$\begin{aligned} \text{- Hiệu suất sử dụng vốn cổ phần} &= \text{Doanh thu thuần} / \text{Vốn cổ phần} \\ &= 518.315.870.385 / 95.000.000.000 = 5,45 \end{aligned}$$

Tức là cứ 1 đồng vốn cổ phần sản tạo ra 5,45 đồng doanh thu.

b) Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

- Nợ phải thu cuối năm 10.378.185.500đ trong đó:
 - Khách hàng nợ tiền nước: 6.339.976.896 đ
 - Phải thu thuế GTGT đầu vào được khấu trừ: 1.058.693.962 đ
 - Các khoản phải thu ngắn hạn khác: 1.211.618.630 đ
 - Ứng trước cho các nhà thầu và nhà cung cấp vật tư : 1.131.824.186 đ
- Xuất tạm ứng sửa bể, gắn mới đồng hồ nước: 2.010.091.538 đ
- Đến cuối năm nợ phải thu khó đòi chủ yếu là lũy kế các năm khách hàng là cá nhân nợ tiền nước, hàng năm công ty đều trích dự phòng phải thu khó đòi theo quy định đến cuối năm 2019 là: 2.717.773.435 đ.
- Nợ phải trả cuối năm 145.662.710.907 đ, trong đó:
 - Nợ dài hạn của Ngân hàng là: 28.180.425.811 đ
 - Nợ ngắn hạn của Ngân hàng là: 4.942.664.232 đ
 - Phải trả người bán : 82.569.556.554 đ
 - Phải trả người mua : 7.511.339.826 đ
 - Nợ thuế : 4.838.467.629 đ
 - Nợ người lao động : 11.916.174.359 đ
 - Nhận ký quỹ : 2.714.082.605 đ
 - Phải trả, phải nộp khác : 649.665.618 đ
- Trong năm không có nợ xấu phải trả, không có chênh lệch do tỉ lệ giá hối đoái.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Nhằm đáp ứng yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng phát triển và chuẩn bị nguồn lao động thay thế, đội ngũ cán bộ công nhân viên của Công ty được trẻ hóa dần với chất lượng và trình độ chuyên môn hơn trước. Năm 2019, Công ty đã hoàn thiện bộ máy cơ cấu tổ chức bằng việc bổ nhiệm các chức danh Trưởng phó Phòng – Ban – Đội còn thiếu, tập trung nhiều vào việc nâng cao chuyên ngành kỹ thuật và công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng công tác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Mặt khác, công tác đào tạo, nâng cao kiến thức chuyên môn cho người lao động cũng được Công ty chú trọng như Lớp bồi dưỡng Đấu thầu qua mạng, Tập huấn kỹ thuật lắp đặt bộ ống ngành dịch vụ khách hàng; tập huấn nâng cao năng lực kiểm soát nội bộ doanh nghiệp; tập huấn sai phạm về tiền lương, bồi dưỡng kỹ thuật cấp nước an toàn theo hướng dẫn S.E.Q Watwe; tập huấn về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; bồi dưỡng công nhân nâng bậc tay nghề năm 2019...

- Tiếp tục triển khai mô hình “Quản lý giảm nước thất thoát thất thu chủ động”, khoán quỹ lương cho các bộ phận và thực hiện lương theo hiệu quả giảm nước thất thoát thất thu cho các bộ phận trực tiếp thực hiện công tác này.

4. Kế hoạch hoạt động năm 2020:

a) Mục tiêu:

- Thực hiện tốt chương trình cấp nước an toàn;
- Duy trì bền vững chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch, tiếp tục triển khai các dự án đầu tư xây dựng nhằm hoàn thiện hơn nữa mạng lưới cấp nước;
- Kéo giảm 1% nước thất thoát thất thu so với năm 2019 theo định hướng chung của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên (SAWACO).
- Cố gắng cho chi phí đầu tư xây dựng kiến 6 -7%/năm;
- Bồi dưỡng, đào tạo để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;
- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý dữ liệu và hệ thống mạng lưới cấp nước.

b) Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản (dự kiến trình và thông qua tại Đại hội cổ đông 2020):

Chỉ tiêu	Đ/v tính	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	KH 2020 so với TH 2019
		(1)	(2)	(3=2/1)
1. Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu m ³	53,654	54,800	102,14%
2. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	520,569	574,126	110,29%
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	21,001	21,191	100,90%

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2019, trong điều kiện Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 về đơn giá nước sạch sinh hoạt trên địa bàn thành phố lộ trình 2019-2022, Công ty hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch tại Nghị quyết số 04/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2019 và Nghị quyết số 18/NQ-GĐ-HĐQT ngày 26/02/2019 của HĐQT. Trong đó, chú trọng công tác cấp nước an toàn, triển khai có hiệu quả các giải pháp kinh doanh và kỹ thuật trên cơ sở nâng cao chất lượng công tác quản lý kỹ thuật - kinh doanh; vận hành, khai thác tốt mạng lưới cấp nước; chất lượng dịch vụ khách hàng được nâng cao và giảm tỷ lệ nước thất thoát thất thu theo hướng bền vững.

Kết quả sản xuất – kinh doanh – tài chính tăng trưởng được thể hiện qua các chỉ tiêu cơ bản: Sản lượng nước tiêu thụ đạt 53,654 triệu m³, vượt 3,18% kế hoạch, tăng 2,090 triệu m³ (tương ứng 4,05%) so với năm 2018 trong điều kiện 100% hộ dân đã được cấp nước sạch; Tổng doanh thu đạt 520,569 tỷ đồng, vượt 5,44% kế hoạch và cao hơn năm trước 29,433 tỷ đồng nhờ giá bán bình quân tăng 156 đồng/m³, lợi nhuận trước thuế đạt 21,001 tỷ đồng, vượt 14,45% kế hoạch và cao hơn năm trước 2.571 tỷ đồng.

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019	TH 2019	TH/KH (%)
1. Sản lượng nước	triệu m ³	52,000	53,654	103,18
2. Tổng doanh thu	tỷ đồng	493,720	520,569	105,44
3. Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	18,350	21,001	114,45

Năm 2019, Công ty đã làm tốt công tác quản lý địa bàn, nỗ lực kiểm soát việc sử dụng nước và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng; triển khai có chọn lọc và nâng cao chất lượng công tác quản lý các dự án sửa chữa-nâng cấp mạng lưới cấp nước; tăng mức ứng dụng công nghệ thông tin và tiến bộ khoa học kỹ thuật trong công tác quản lý mạng lưới và khách hàng. Công ty cơ bản quản lý được toàn bộ hệ thống mạng lưới cấp nước và đấu nối qua việc kiểm soát lưu lượng nguồn nước cấp tại 78 DMA và 01 DMZ; bảo đảm chất lượng nước sạch qua công tác kiểm định mẫu và súc xả định kỳ.

Để đảm bảo 100% hộ dân được cấp nước sạch, Công ty đã thay mới thêm 380 mét ống tại các hẻm sâu, nâng cấp mạng lưới cấp nước, gắn mới thêm 1.174 đồng hồ nước. Về công tác giảm thất thoát nước, đã tập trung và nỗ lực kéo giảm tỷ lệ nước thất thoát thất thu từ 16.79% xuống còn 15.79% bằng việc triển khai các giải pháp: xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể đối với các DMA, thực hiện tốt công tác phân vùng tách mạng, nâng tổng số 79 DMA trên toàn địa bàn phục vụ việc đo đếm chính xác tỷ lệ nước thất thoát thất thu; triển khai có hiệu quả các dự án đầu tư cải tạo các tuyến ống nước cũ mục; thực hiện tốt công tác quản lý hệ thống mạng lưới, hệ thống van và các đấu nối, kiểm soát tốt áp lực nước trên toàn mạng lưới và tại từng đồng hồ nước tiêu vùng nên thực hiện được yêu cầu giảm bền vững tỷ lệ nước thất thoát thất thu.

Về mặt phục vụ khách hàng, Công ty quan tâm đến việc đảm bảo chất lượng nguồn nước cấp; thực hiện chế độ súc xả tuyến ống định kỳ và kiểm tra chất lượng nước thường xuyên, không để xảy ra trường hợp nước nhiễm đục gây ảnh hưởng đến việc sử dụng nước sạch của khách hàng. Triển khai “Dịch vụ tư vấn, dò tìm và sửa chữa rò rỉ hệ thống ống trong nhà khách

hàng”- dịch vụ mới được thực hiện trong hệ thống các đơn vị cấp nước; làm mới trang thông tin điện tử theo hướng tăng tính tương tác với khách hàng, cung cấp đầy đủ thông tin về dịch vụ cấp nước; từ tháng 07/2019, tổ chức không thu tiền nước tại nhà ở khu vực phường 12,13,14 Quận 03 và ngày 01/01/2020 tiếp tục triển khai trên địa bàn Quận Phú Nhuận song song đó vẫn tổ chức thu tiền sử dụng nước trên địa bàn quận Bình Thạnh và Phường 1 quận Gò Vấp, mở rộng kênh thanh toán tiền nước qua ngân hàng và các đơn vị thanh toán trực tuyến chuyên dụng không sử dụng tiền mặt.

Qua các kênh thông tin từ khách hàng, hoạt động cấp nước của Công ty ngày càng thân thiện với khách hàng, thể hiện được sứ mệnh cấp nước phục vụ đời sống, an sinh xã hội cộng đồng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc

- Ban Giám đốc Công ty phối hợp tốt với Chủ tịch HĐQT theo Quy chế hoạt động, thực hiện đúng quyền hạn theo Điều lệ Công ty và theo ủy quyền của HĐQT trong giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV- cổ đông có quyền và nghĩa vụ liên quan với Công ty.

- Ban Giám đốc thực hiện đúng chế độ báo cáo và thông tin kết quả sản xuất kinh doanh theo yêu cầu của HĐQT. Chỉ đạo quyết liệt và tập trung triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin và tiến bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành vào công tác giảm nước thất thoát thất thu; tăng cường công tác kiểm soát việc sử dụng nước, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. Ban Giám đốc triển khai các giải pháp tích cực và đạt hiệu quả cao về cung cấp nước, về giảm nước thất thoát thất thu; làm tốt công tác đào tạo nguồn nhân lực, ổn định nguồn lao động, xây dựng được tinh thần trách nhiệm và đoàn kết của cán bộ công nhân viên trong làm việc. Nhờ vậy, Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ cấp nước phục vụ dân sinh và đạt hiệu quả về sản xuất kinh doanh, hoàn thành nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT năm 2019, tạo cơ sở phát triển bền vững trong những năm tới.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Để xây dựng một doanh nghiệp cấp nước thân thiện và hiện đại, làm tròn sứ mệnh cấp nước phục vụ dân sinh, định hướng của Công ty trong thời gian tới là:

- Tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng nước của khách hàng trên địa bàn; duy trì bền vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch; Tiếp tục triển khai các giải pháp chuyên môn tích cực nhằm giảm bền vững nước thất thoát thất thu; quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch, góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung;

- Nâng cao mức ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và khai thác dữ liệu phục vụ hoạt động cấp nước ngày càng chuyên nghiệp; tiếp tục cải cách hành chính theo hướng giảm, bỏ thủ tục nội bộ, tăng tính tiện ích và thuận lợi cho khách hàng;

- Bảo toàn hiệu quả sử dụng đồng vốn kinh doanh của Nhà nước; Duy trì hoạt động kinh doanh có lãi và nâng cao đời sống, thu nhập của Người lao động Công ty, đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ tên	Chức danh	Tham gia điều hành	Chức vụ quản lý tại đơn vị khác	Có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty	Ghi chú
01	Nguyễn Doãn Xã	Chủ tịch		/	/	
02	Nguyễn Văn Đăng	Thành viên	X	/	/	
03	Nguyễn Thanh Sứ	Thành viên		Phó TGD TCT CNSG	/	
04	Trần Thị Ngọc Luyến	Thành viên		TP TCNS	/	
05	Lục Chánh Trường	Thành viên		Phó GD Tài chính	/	
06	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên		Chuyên viên	/	
07	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên		TGD	/	

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Số lượng các cuộc họp: 6 cuộc
- Số lần lấy ý kiến thông qua quyết định HĐQT bằng văn bản: 0
- Nội dung đã thông qua năm 2019 với những vấn đề chính yếu sau:
 - o Báo cáo kết quả hoạt động định kỳ;
 - o Kế hoạch sản xuất kinh doanh tài chính năm;
 - o Kế hoạch Quỹ tiền lương năm 2019 của Người lao động và Người quản lý Công ty
 - o Danh mục các dự án đầu tư xây dựng năm 2019;

(Đính kèm những Nghị quyết, Quyết định đã được ban hành của HĐQT trong năm 2019).

c) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

- Các thành viên HĐQT không tham gia điều hành hoạt động trên cơ sở nhiệm vụ - quyền hạn được qui định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và Phân công của Chủ tịch theo nhiệm kỳ. Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT; tích cực thảo luận, góp ý, đánh giá và biểu quyết đồng thuận cao các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của

HDQT. Nhờ đó, nội dung nghị quyết HDQT rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi cho điều hành của Ban giám đốc Công ty.

d) Đánh giá hoạt động của HDQT:

- Hoạt động của HDQT luôn trên cơ sở tôn trọng quy định pháp luật, với nguyên tắc đa số, trung thực và thận trọng để bảo đảm thực hiện tốt các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông thường niên. Nhờ vậy, Công ty hoạt động ổn định, đúng quy định pháp luật và đảm bảo yếu tố phát triển bền vững. Các thành viên HDQT hoạt động trên tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cao, vì lợi ích chung của Công ty. Mỗi thành viên được phân công nhiệm vụ theo nhóm chuyên trách để chủ động công tác và nâng cao trách nhiệm làm việc. Năm 2019, Ban lãnh đạo Công ty có sự điều chỉnh (thay đổi) người đại diện vốn theo đề nghị của cổ đông Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn. Theo đó, tháng 4/2019, Ông Nguyễn Doãn Xã được bầu vào Hội đồng quản trị và bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty thay cho Ông Nguyễn An. Tuy có sự thay đổi nhân sự nhưng Hội đồng quản trị vẫn thống nhất ý chí trong hoạt động. Thành viên khi tham dự các cuộc họp HDQT đóng góp ý kiến xác thực theo nội dung đặt ra, trao đổi, thảo luận nhằm đạt được quyết định đúng đắn nhất trong quá trình hoạt động. Năm 2019, HDQT đã tổ chức 6 phiên họp theo Quy chế hoạt động để thông qua các nội dung báo cáo và đệ trình về hoạt động sản xuất kinh doanh; trong điều kiện Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 về đơn giá nước sạch sinh hoạt trên địa bàn thành phố lộ trình 2019-2022, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV đề nghị tăng đơn giá mua bán si nước sạch, mặc dù đã nỗ lực thương thảo, tuy nhiên đơn giá mua bán si nước sạch năm giữa Công ty với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV vẫn chưa được thông qua.

- Các nghị quyết HDQT định hướng được kế hoạch sản xuất-kinh doanh-tài chính Công ty, thực hiện được chính sách tiền lương của người lao động gắn với yêu cầu nâng cao năng suất lao động và tiền lương của người quản lý Công ty theo quy định pháp luật. HDQT làm tròn nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành. Hoạt động của HDQT tuân thủ Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành, quyết định được thông qua theo nguyên tắc đa số; nhờ vậy, định hướng Công ty hoạt động đúng quy định pháp luật và đảm bảo phát triển bền vững. Các thành viên HDQT thể hiện được tính trung thực và thận trọng; hoạt động trên tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cao, vì lợi ích chung của Công ty. Mỗi thành viên được phân công nhiệm vụ theo nhóm chuyên trách để chủ động công tác và nâng cao trách nhiệm làm việc.

2. Ban Kiểm soát

Stt	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%)
01	Nguyễn Thị Quỳnh Diệp	Trưởng ban	0
02	Vũ Nguyên Thiên Kim	Thành viên	0
03	Thạch Dương Kim An	Thành viên	0
04	Lê Văn Diễm	Thành viên	0

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công tác:

- Hàng quý, Ban Kiểm soát đều tổ chức họp định kỳ đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc.
- Thẩm định các báo cáo tình hình kinh doanh, giám sát các hoạt động và đưa ra các ý kiến về báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và năm của Công ty.
- Theo dõi và kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản; xem xét các chỉ số và tỷ trọng chỉ tiêu hàng quý và năm thông qua các buổi họp định kỳ của Ban kiểm soát.
- Đề xuất việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.
- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị về định hướng, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020.
- Kiểm tra, giám sát các thủ tục trình tự công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đvt: triệu đồng

Stt	Họ tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Thu nhập khác	Tổng cộng
1	Nguyễn Doãn Xã	Chủ tịch HĐQT	311,89			2,40	314,29
2	Nguyễn An	Nguyên Chủ tịch HĐQT	211,15	61,22		15,84	288,21
3	Nguyễn Văn Đăng	Giám đốc/TV	493,32	61,22	60,00	16,34	630,88
4	Nguyễn Thanh Sử	TV HĐQT		18,37	60,00	2,50	80,87
5	Trần Thị Ngọc Luyến	TV HĐQT		18,37	60,00	0,50	78,87
6	Lục Chánh Trường	TV HĐQT		18,37	60,00	2,50	80,87
7	Nguyễn Thanh Tùng	TV HĐQT		18,37	60,00	0,50	78,87
8	Nguyễn Anh Tuấn	TV HĐQT		18,37	60,00	2,50	80,87
9	Lê Trọng Thuần	Nguyên P.Giám Đốc	222,49	42,85		19,28	284,62

10	Phạm Long Châu	P.Giám Đốc	448,04	42,85		11,51	502,40
11	Đặng Ngọc Hà	P.Giám Đốc	127,11				127,11
12	Hoàng Văn Hùng	Kế toán trưởng	432,78	36,73		19,00	488,52
13	Bùi Thị Việt Anh	Nguyên Trưởng BKS	41,45	25,51			66,96
14	Nguyễn Thị Quỳnh Diệp	Trưởng BKS	350,96			5,10	356,06
15	Vũ Nguyên Thiên Kim	Kiểm soát viên		6,12	36,00	2,10	44,22
16	Thạch Dương Kim An	Kiểm soát viên		6,12	36,00	1,40	43,52
17	Lê Văn Diễm	NguyênKiểm soát viên		6,12	12,00	0,50	18,62
18	Nguyễn Trương Tiến Đạt	Kiểm soát viên			24,00	1,30	25,30
19	Trần Thị Quỳnh Như	NQTCT			18,00		18,00
20	Nguyễn Lê Minh Phương	NQTCT			18,00		18,00

b) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ, người có liên quan của Công ty:

Các hợp đồng đã ký và thực hiện với Công ty mẹ - Tổng công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV:

*Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên (Cổ đông lớn) trị giá 338.674.654.064 đồng (Mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng).

*Hợp đồng chuyển nhượng vật tư ngành nước với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên (Cổ đông lớn) trị giá 1.421.275.900 đồng.

*Hợp đồng thuê tài sản tuyến ống cấp nước với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên (Cổ đông lớn) trị giá: 4.338.246.205 đồng.

II. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Số : 161/2020/BCKT-HCM.00131

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2019

của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định

**Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (sau đây gọi tắt là “Công ty”) được lập ngày 02 tháng 3 năm 2020, từ trang 6 đến trang 36, bao gồm: Bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực, hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về số liệu báo cáo tài chính của Công ty còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh:

Như đã nêu tại mục 6.2 của Thuyết minh báo cáo tài chính, trong giá vốn cung cấp nước sạch năm 2019, đối với đơn giá mua sỉ nước sạch từ Công ty mẹ là Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH Một Thành viên, Công ty ghi nhận theo đơn giá là 5.032,62 VND/m³ áp dụng từ ngày 01/01/2019 đến ngày 20/11/2019, đơn giá 5.344,58 VND/m³ áp dụng từ ngày 21/11/2019 đến ngày 31/12/2019 (đơn giá năm 2018 là 4.933,94 VND/m³). Đơn giá mua sỉ nước sạch này chưa được Hội đồng quản trị Công ty thông qua, do đó Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty có thể thay đổi sau khi đơn giá mua sỉ nước sạch được phê duyệt chính thức.

**CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AFC
VIỆT NAM**

(đã ký)

(đã ký và đóng dấu)

**Trang Đắc Nha
Phó Tổng Giám đốc**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số
2111-2018-009-1

**Phạm Thị Ngọc Liên
Kiểm toán viên**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 1180-2018-009-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 3 năm 2020

Báo cáo tài chính được kiểm toán - vui lòng xem file Báo cáo này được công bố trên trang thông tin điện tử Công ty : www.capnuocgiadinh.vn (vào mục Tin cổ đông)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2020
Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty



NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

(Đính kèm Báo cáo thường niên năm 2019)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	18/NQ-GĐ-HĐQT	26/02/2019	Nghị quyết phiên họp quý IV/2018
02	19/NQ-GĐ-HĐQT	20/3/2019	Nghị quyết về công tác tổ chức và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
03	17/QĐ-GĐ-HĐQT	05/4/2019	Quyết định về việc triệu tập Đại hội cổ đông thường niên 2019.
04	18/QĐ-GĐ-HĐQT	07/5/2019	Quyết định về việc phân chia Quỹ thưởng Người quản lý Công ty năm 2018.
05	20/NQ-GĐ-HĐQT	23/5/2019	Nghị quyết phiên họp quý I/2019
06	19/QĐ-GĐ-HĐQT	23/5/2019	Quyết định về việc miễn nhiệm Phó Giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định.
07	20/QĐ-GĐ-HĐQT	30/5/2019	Quyết định ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (lần 7)
08	21/QĐ-GĐ-HĐQT	27/6/2019	Quyết định về việc ban hành “Quy chế Công bố thông tin” Công ty cổ phần cấp nước Gia Định.
09	22/QĐ-GĐ-HĐQT	19/8/2019	Quyết định về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty cổ phần cấp nước Gia Định.
10	21/NQ-GĐ-HĐQT	19/8/2019	Nghị quyết phiên họp quý II/2019



11	22/NQ-GĐ-HĐQT	19/8/2019	Nghị quyết về việc thanh lý vật tư cũ, thu hồi không còn sử dụng
12	23/NQ-GĐ-HĐQT	19/8/2019	Nghị quyết về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình đầu tư xây dựng năm 2019 lần 1
13	24/NQ-GĐ-HĐQT	11/11/2019	Nghị quyết phiên họp quý III/2019

Người đại diện pháp luật
Giám đốc




Nguyễn Văn Đăng